

PHỤ LỤC 1. BIỂU PHÍ ÁP DỤNG CHO KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN (Ban hành kèm theo Quyết định số

...55.../2018/QĐ-TGD ký ngày 23.../02.../2018)



DỊCH VỤ KHÁC ÁP DỤNG CHO KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN VÀ DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ (MSMEs)

STT	Mã phí	Dịch vụ	Mức phí (chưa bao gồm VAT)
I	F - 01	Phí cấp Thư cam kết cấp tín dụng/thu xếp tài chính có điều kiện	0,02%*số tiền cam kết. Tối thiểu 1.000.000 VND
II		Phí thay đổi Tài sản bảo đảm (TSBĐ) theo yêu cầu của khách hàng (được xác định căn cứ theo TSBĐ thay thế)	
1	F-02	Giấy tờ có giá (GTCG) do PG Bank phát hành	Miễn phí
2	F-03	Bất động sản	200.000 VND/tài sản
3	F-04	Động sản	100.000 VND/tài sản
4	F-05	Tài sản khác	0,03% * giá trị TSBĐ. Tối thiểu 100.000 VND/tài sản. Tối đa 1.000.000 VND/tài sản
III		Phí mượn hồ sơ TSBĐ	
1	F-06	GTCG do PG Bank phát hành	0,01% * giá trị TSBĐ. Tối thiểu 100.000 VND/tài sản. Tối đa 400.000 VND/tài sản
2	F-07	Tài sản khác	0,02% * giá trị TSBĐ. Tối thiểu 200.000 VND/tài sản. Tối đa 1.000.000 VND/tài sản
IV		Phí cấp bản sao hồ sơ TSBĐ (không bao gồm phí chứng thực)	
1	F-08	Cấp/tái cấp/gia hạn bản sao Chứng nhận đăng ký xe ô tô (Giấy biên nhận thể chấp xe ô tô)	30.000 VND/bản/lần
2	F-09	Các trường hợp khác	50.000 VND/bản/lần
V	F-10	Xác nhận khác theo yêu cầu của khách hàng	50.000 VND/bản/lần

Quy định chung

1. Các loại phí trên không thuộc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng (VAT).
2. Phí được thu ngay 01 (một) lần khi phát sinh dịch vụ thu phí.
3. Các khoản phí dịch vụ và các chi phí khác đã thu theo biểu phí này không được hoàn lại trong trường hợp khách hàng yêu cầu hủy giao dịch, hoặc giao dịch không thực hiện được vì sai sót, sự cố không phải lỗi do PG
4. Biểu phí này có thể được thay đổi, chỉnh sửa theo chính sách của PG Bank tại từng thời kỳ và không cần báo trước, trừ khi PG Bank và khách hàng có thỏa thuận trước.
5. Những chi phí phát sinh ngoài biểu phí như dịch vụ bưu phẩm, phát chuyển nhanh, fax, telex, chi phí ngân hàng trung gian.... sẽ được thu thêm theo thực tế phát sinh.

Handwritten signature

Handwritten mark